

Bản án số: 203/2017/HSPT

Ngày: 11/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Ông **Vũ Thanh Liêm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Kiều**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Quách Đức Dũng**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2017/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Thành L** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 22/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Thành L, sinh năm 1993 tại tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKKHKT: Thôn XX, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Chỗ ở hiện nay: Thôn XX, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1970 và bà Trần Thị L, sinh năm 1972, chưa có vợ, gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo ra đầu thú ngày 24/5/2016 tạm giam đến ngày 03/6/2016 thì trả tự do, bị cáo bị bắt lại ngày 13/10/2016 tạm giam cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại T20 Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Mai Văn T - Luật sư Văn phòng luật sư M - Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Thành L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố và Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 24/5/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, tiến hành bắt quả tang đối với Lương Trung V, sinh năm 1984 và Trần Trương Nhật T, sinh năm 1986 đang có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy tại phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Tang vật tạm giữ của V là: 05 gói ma túy, 03 điện thoại di động, 10.000.000 đồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 59K1-00034; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị Th S; 01 thẻ ATM BIDV mang tên Cao Thị Minh L; 01 thẻ ATM Vietcombank và 01 thẻ tài khoản mang tên Nguyễn Thị Kim H; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Huỳnh Kim T do công an thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2010. Tạm giữ của T là 04 gói ma túy, 02 chiếc điện thoại di động và 2.000.000 đồng.

Đến 17 giờ ngày 24/5/2016, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét và bắt khẩn cấp Nguyễn Thị Kim Hiếu, sinh năm 1994, trú tại tổ 8 phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, thu giữ của Hiếu 01 gói ma túy, 03 viên nén, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 máy tính xách tay, 01 xe mô tô biển kiểm soát 81T2-2737 mang tên Lương Trung V và 4.750.000 đồng. Đến 19 giờ 45 phút ngày 24/5/2016 đối tượng Nguyễn Thành L - sinh năm 1993 trú tại thôn 9 xã An Phú, thành phố Pleiku đến cơ quan điều tra để đầu thú về hành vi cùng với Lương Trung V bán trái phép chất ma túy.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 22/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai:

* Tuyên bố;

Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành L.

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/10/2016, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 24/5/2016 đến ngày 03/6/2016.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyết định về trách nhiệm hình sự của các bị cáo khác, về phần án phí, quyền kháng cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/5/2017, bị cáo Nguyễn Thành L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L cho rằng bản án sơ thẩm kết án bị cáo L theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS là có căn cứ. Tuy nhiên bị cáo L chỉ giữ vai trò giúp sức cho các bị cáo khác trong vụ án và sau khi phạm tội đã ra đầu thú, giúp cho cơ quan điều tra giải quyết vụ án nhanh chóng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm. Do đó, đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo bị cáo Nguyễn Thành L giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo và sau khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành L phù hợp với lời khai của Lương Trung V, Trần Trương Nhật T và Nguyễn Thị Kim H; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Gia Lai lập ngày 24/5/2016 và biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú do Công an tỉnh Gia Lai lập ngày 24/5/2016; phù hợp với các kết luận giám định số 201/KLGD ngày 01/6/2016, số 235/KLGD ngày 28/6/2016 và 238/KLGD ngày 11/7/2016 cùng các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ khẳng định: Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HS-ST ngày 22/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai kết án bị cáo Nguyễn Thành L, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L thì thấy:

Mặc dù bị cáo Nguyễn Thành L lần đầu thực hiện tội phạm; thực hiện tội phạm với vai trò giúp sức và sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã ra đầu thú tạo điều kiện cho vụ án được giải quyết nhanh chóng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, phạm tội rất nhiều lần và đối với nhiều người. Ngoài hành vi giúp giao Hêrôin cho các con nghiện theo lời sai bảo của Lương Trung V thì bị cáo Nguyễn Thành L còn thuê địa điểm cho Viên ở và để Viên làm nơi thực hiện hành vi mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy, đã cho thấy bị cáo L giữ vai trò giúp sức đắc lực trong vụ án này. Tại kết luận giám định số 201/KLGD ngày 01/6/2016 và số 235/KLGD ngày 28/6/2016 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định trong trọng lượng các chất ma túy được thu giữ có chứa thành phần Ketamine, Methamphetamine, Heroin và MDMA thì lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm phải thực hiện việc giám định hàm lượng theo quy định tại đoạn 2, khoản 2 Điều 1 của thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 để làm căn cứ quyết định hình phạt nhưng không thực hiện

là thiếu sót. Tuy nhiên, trường hợp phạm tội của các bị cáo trong vụ án này là thuộc trường hợp phạm tội rất nhiều lần, phải bị xét xử theo tình tiết định khung hình phạt phạm tội nhiều lần và mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định đối với các bị cáo là nhẹ so với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội vụ án này. Mức hình phạt 7 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Thành L mà cấp sơ thẩm đã quyết định chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành L.

Việc bị cáo L đầu thú đã được cấp sơ thẩm áp dụng và việc nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm không phải là tình tiết giảm nhẹ nên quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L không được chấp nhận.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định còn lại về trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm p, khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành L và giữ y bản án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 13/10/2016. Bị cáo L được trừ thời giam tạm giam từ ngày 24/5/2016 đến ngày 03/6/2016.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/8/2017.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Trại giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh